

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST  
Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Quảng Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh Sơn

Bà Hoàng Thị Luyến

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lò Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:** Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với:

**- Các bị cáo:**

**1. Họ và tên: Giàng A C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/4/1962 tại huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu;**

Nơi cư trú: Bản Sắp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/10 (nhưng không biết đọc, biết viết); Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A T (đã chết) và bà: Mùa Thị S (đã chết); Có vợ là Vàng Thị X, sinh năm 1968 và có 07 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/8/2013, Giàng A C bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng Khoản 1, Điều 194; Điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 74/2013/HSST. Bị cáo chấp hành Xng hình phạt tù ngày 17/3/2015, đã thi hành Xng bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 15 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, đến 15 giờ 00 phút ngày 19/9/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (*Có mặt*).

**2. Họ và tên: Vàng Thị X; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23/7/1968 tại huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu;**

Nơi cư trú: Bản Sắp Ngựa xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A T (đã chết) và bà: Sùng Thị M (đã chết); Có chồng là Giàng A C, sinh năm 1962 (là bị cáo trong cùng vụ án, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên) và có 07 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/3/2013, Vàng Thị X bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194; Điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 65/2013/HSST. Bị cáo chấp hành Xng hình phạt tù ngày 29/7/2016, đã thi hành Xng Bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 15 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, đến 15 giờ 00 phút ngày 19/9/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (*Có mặt*).

- *Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Thị X:* Chị Giàng Thị D, sinh năm 1995, Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*Có mặt*).

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Lìm Văn T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Bản Cang Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*Vắng mặt không có lý do*).

2. Anh Lò Văn Ng, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*Vắng mặt không có lý do*).

3. Anh Giàng A X, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản Sắp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*Vắng mặt không có lý do*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A C và Vàng Thị X có mối quan hệ là vợ chồng. Sáng ngày 02/9/2020, Cửa đưa cho X số tiền 600.000 đồng, mục đích nhờ X tìm mua Thuốc phiện, X đồng ý. Khoảng 12 giờ ngày 08/9/2020, X đang ở nhà thì có người phụ nữ dân tộc Dao không rõ lai lịch đến nhà hỏi mua lộn, người phụ nữ

này nói có ma túy bán. X đã mua của người phụ nữ này 03 gói Thuốc phiện và 02 gói Heroine với giá 6.000.000 đồng (trong đó có 600.000 đồng Của đưa cho X). Mua được ma túy X cất giấu tại các vị trí khác nhau trong buồng ngủ không cho ai biết, mục đích để bán kiếm lời. Trưa ngày 09/9/2020, X lấy 01 gói Thuốc phiện cầu một ít đưa cho Của tương ứng với số tiền Của đưa. Số ma túy còn lại, X tiếp tục cất giấu trong buồng ngủ, không cho ai biết. Nhận Thuốc phiện từ X, Của cầu một ít ra sử dụng, phần còn lại Của chia thành 02 gói nhỏ cất giấu trong buồng ngủ nhưng không nói cho X biết, mục đích tiếp tục sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 11 giờ ngày 10/9/2020, Của đang ở nhà thì có Giàng A X, sinh năm 1984, trú tại bản Sấp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên (là con trai C – X, hiện đã lập gia đình ở riêng) đến hỏi mượn bộ bàn đèn trong buồng ngủ để sử dụng Thuốc phiện tại nhà C, C đồng ý. Khi X đang sử dụng Thuốc phiện thì có Lìm Văn T, sinh năm 1982, trú tại Bản Cang Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên và Lò Văn Ng, sinh năm 1987, trú tại Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên cùng nhau đến hỏi mua Heroine để sử dụng. T và N mỗi người đưa cho C số tiền 100.000 đồng, tổng là 200.000 đồng. Do không có Heroine bán, C bảo con trai Giàng A Ch, sinh ngày 18/10/2005 đi tìm Vàng Thị X về nhưng C không bảo Ch gọi X về bán Heroine. Khi X về C bảo X nếu có Heroine thì bán cho T và Ng, X đồng ý. Của đưa cho X số tiền 200.000 đồng mà Của nhận từ T, Ng, X cầm tiền đi vào buồng ngủ lấy 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng bán cho T và Ng. Sau khi bán ma túy, X đưa số tiền 200.000 đồng cho Xí vay rồi đi ra ngoài nhưng không nói cho Xí biết đó là tiền bán Heroine mà có. Mua được Heroine, T và Ng hỏi C cho sử dụng ma túy tại bếp nhà C, C đồng ý. T và Ng cầu một ít Heroine pha chế vào hai bom kim tiêm rồi sử dụng tại bếp nhà C, số Heroine còn lại T gói bằng mảnh nilon màu hồng, mục đích mang về sử dụng. Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/9/2020 tại bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang Lìm Văn T có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vật chứng thu giữ của T là 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,02 gam. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên T hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A C, Vàng Thị X. Quá trình thi hành lệnh giữ người, tạm giữ của Vàng Thị X số tiền 2.405.000 đồng. Quá trình khám xét thu giữ tại buồng ngủ của Giàng A C: 02 gói Thuốc phiện (01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ trong túi treo; 01 gói bên ngoài gói bằng tờ giấy lịch, bên trong gói bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ tại hòm gỗ) có tổng khối lượng 6,3 gam. Thu giữ trong túi vải thổ

cầm Vàng Thị X cất giấu trong buồng ngủ: 01 gói Heroine (gói bằng mảnh nilon màu hồng, đựng trong một lọ nhựa màu trắng) có khối lượng 0,13 gam; 03 gói Thuốc phiện (01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon màu trắng, bên trong gói bằng mảnh nilon màu trắng; 01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon màu hồng, bên trong gói bằng mảnh nilon màu xanh; 01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon màu hồng, bên trong gói bằng mảnh nilon màu trắng) có tổng khối lượng 222,68 gam và 01 cân tiểu ly tự chế.

Đồng thời, tại nhà Giàng A C, Vàng Thị X, Cơ quan điều tra bắt quả tang Giàng A X về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vật chứng thu giữ của Xí là 01 gói Thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 0,50 gam; 01 bộ bàn đèn tự chế và số tiền 200.000 đồng (Là số tiền X cho X vay).

Ngày 23/12/2020, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên T hành thực nghiệm điều tra, diễn lại hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của Giàng A C. Kết quả: Giàng A C đã diễn lại hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra. Kết quả điều tra xác minh, nơi ở của Giàng A C, Vàng Thị X là ngôi nhà trên thửa đất số 669, tờ bản đồ số 70, địa chỉ bản Sắp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên đã được Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00815 ngày 06/7/2011.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 10/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, và chất bột, màu trắng thu giữ của Lìm Văn T, Giàng A X, Giàng A C, Vàng Thị X, gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 11/9/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lìm Văn T có khối lượng là 0,02 gam. Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Giàng A X có khối lượng là 0,50 gam. Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Giàng A C có khối lượng là 6,3 gam. Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng Thị X có tổng khối lượng là 222,68 gam. Số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Thị X có khối lượng 0,13 gam.

Tại bản kết luận giám định số 479 ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lìm Văn T gửi giám định là ma túy; loại: Heroine. Một mẫu chất bột, màu trắng (có ký hiệu Mẫu 4) gửi giám định là ma túy; loại: Heroine. 06 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3, Mẫu 5, Mẫu 6, Mẫu 7) gửi giám định đều là ma túy; loại: Thuốc phiện.

Đối với số tiền 2.405.000 đồng tạm giữ khi thi hành lệnh giữ người đối với Vàng Thị X và số tiền 200.000 đồng tạm giữ khi bắt quả tang Giàng A X, tại bản Kết luận giám định số 478 ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 2.405.000 đồng và số tiền 200.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Vật chứng tạm giữ của Giàng A C: 4,99 gam Thuốc phiện; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 tờ lịch và 02 vỏ bì niêm phong ban đầu. Vật chứng tạm giữ của Vàng Thị X: 0,08 gam Heroine; 219,94 gam Thuốc phiện; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu đen; 02 túi nilon màu hồng; 01 túi nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 túi vải; 01 cân tiểu ly tự chế và số tiền 2.405.000 đồng. Vật chứng tạm giữ của Vàng A X: Số tiền 200.000 đồng, 01 bộ bàn đèn, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Vật chứng tạm giữ của Lìm Văn T: 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố: Đối với bị cáo Giàng A C về các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Vàng Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 251; các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt từ 14 năm đến 15 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng A C.

Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị X từ 07 năm 06

tháng đến 08 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản kết luận điều tra, bản cáo trạng đã truy tố và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 08/9/2020 tại bản Sắp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị X đã mua trái phép 02 gói Heroine và 03 gói Thuốc phiện với giá 6.000.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 10/9/2020, X cùng Giàng A C đã bán trái phép 01 gói Heroine cho hai người là Lìm Văn T, Lò Văn Ng để lấy số tiền 200.000 đồng. Đối với Giàng A C, sau khi bán trái phép

Heroine, tại nơi ở thuộc quyền sở hữu của mình, Giàng A C đã hai lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Lần thứ nhất Giàng A C chứa chấp Giàng A X sử dụng Thuốc phiện, lần thứ hai Của chứa chấp Lìm Văn T và Lò Văn Ng sử dụng trái phép Heroine. Số Heroine còn lại Lìm Văn T mua của X, Của chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine, đồng thời Công an huyện Than Uyên cũng lập biên bản bắt quả tang Giàng A X về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thu giữ 0,50 gam Thuốc phiện, một bộ bàn đèn tự chế. Ngay sau đó cơ quan điều tra đã thi hành lệnh giữ người, khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A C, Vàng Thị X; thu giữ của Của 02 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 6,3 gam của chưa kịp bán; thu giữ của X 01 gói Heroine có tổng khối lượng 0,13 gam, 03 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 222,68 gam mục đích để X bán kiếm lời và một cân tiểu ly.

Vàng Thị X phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy mua để bán, khối lượng ma túy mua hộ Giàng A C và khối lượng ma túy đã bán cho Lìm Văn T và Lò Văn Ng gồm: Khối lượng Heroine =  $0,13 + 0,02 = 0,15$  gam; khối lượng Thuốc phiện:  $222,68 + 6,3 = 228,98$  gam. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ – CP, xác định tỷ lệ phần trăm về khối lượng Heroine so với mức tối thiểu của Heroine theo quy định tại điểm i, khoản 2 Điều 251 là  $0,15 : 5 \times 100 = 3\%$ ; tỷ lệ phần trăm về khối lượng Thuốc phiện so với mức tối thiểu của Thuốc phiện theo quy định tại điểm h, khoản 2 Điều 251 là  $228,98 : 500 \times 100 = 45,796\%$ . Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine và Thuốc phiện là  $3\% + 45,796 = 48,796\%$  (dưới 100%), thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Giàng A C đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Vàng Thị X đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

**[3]** Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Với mục đích thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật mua trái phép chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời. Trong ngày 10/9/2020, X, Cửa đã cố ý cùng thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cùng một lúc cho hai người là Lì Văn T, Lò Văn Ng thu lời bất chính là 200.000 đồng. Xét về vai trò đồng phạm về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy thấy rằng đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn; các bị cáo Vàng Thị X, Giàng A C đều là người khởi xướng, thực hành hành vi phạm tội, tuy nhiên số Heroine mà nhằm mục đích để bán của thu giữ của bị cáo X nhiều hơn bị cáo Cửa, do vậy bị cáo X phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Cửa đối với tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, sau khi bán trái phép chất ma túy Giàng A C còn cho T, Ng và trước đó là Giàng A Xí sử dụng ma túy tại nơi ở của mình nên bị cáo Giàng A C còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần thiết phải có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[4]** Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X đều sinh ra và tại huyện Than Uyên, trưởng thành hai bị cáo xây dựng gia đình với nhau và có 07 con chung. Tuy nhiên, các bị cáo đã không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện, cùng nhau lao động sản xuất, nuôi dạy con cái mà mắc vào tệ nạn ma túy. Các bị cáo có nhân thân xấu: Tháng 3/2013, Vàng Thị X bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ; Tháng 8/2013 bị cáo Giàng A C bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặc dù, các bị cáo đã được xóa án tích nhưng các bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với tính chất, mức độ nghiêm trọng hơn cho thấy sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.



[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 4,99 gam Thuốc phiện thu giữ của Giàng A C; 0,08 gam Heroine và 219,94 gam Thuốc phiện thu giữ của Vàng Thị X là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 02 mảnh nilon màu trắng, 01 tờ lịch và 02 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Giàng A C; 01 lọ nhựa màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu đen, 02 túi nilon màu hồng, 01 túi nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 túi thổ cẩm, 01 cân tiểu ly tự chế thu giữ của Vàng Thị X; 01 bộ bàn đèn, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Vàng A Xí; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Lìm Văn T là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Giàng A X, xác định là tiền X vay của X nhưng số tiền này là tiền của X, Của bán trái phép chất ma túy cho Lìm Văn T và Lò Văn Ng mà có. Khi cho X vay tiền, X không nói với X về nguồn gốc số tiền nêu trên, lời khai của các bị cáo và Giàng A X là thống nhất do vậy cần tịch thu 200.000 đồng sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Vàng Thị X số tiền 2.405.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vàng Thị X khai mua của một người không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, quá trình điều tra xác định Của là người cho Giàng A X, Lìm Văn T, Lò Văn Ng mượn nhà mình để sử dụng ma túy; Vàng Thị X không biết việc Xí, T, Ng sử dụng ma túy trong nhà. Do vậy, Vàng Thị X không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với hành vi của Vàng Thị X mua hộ ma túy cho Giàng A C, quá trình điều tra X khai C nhờ mua hộ Thuốc phiện. X đã đưa số Thuốc phiện mua

được cho C, việc C đã sử dụng hoặc bán cho ai X không biết. Giàng A C khai khi nhờ X mua hộ Thuốc phiện, Cửa bảo X mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài lời khai của C, quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, không có căn cứ kết luận Vàng Thị X thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 6,3 gam Thuốc phiện thu giữ của Giàng A C.

Đối với cháu Giàng A Ch là người C bảo đi tìm Vàng Thị X về nhưng C không bảo Ch gọi X về bán Heroine. Quá trình điều tra xác định, cháu Ch không biết việc Giàng A C, Vàng Thị X bán trái phép chất ma túy và không biết việc Giàng A X, Lìm Văn T, Lò Văn Ng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với cháu Ch là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lìm Văn T, Lò Văn Ng, Giàng A X, đây là hành vi vi phạm hành chính. Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine của Lìm Văn T và hành vi tàng trữ trái phép 0,50 gam Thuốc phiện của Giàng A X. Khối lượng ma túy thu giữ của X, T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, xác minh T, X đều chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Công an huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lìm Văn T, Lò Văn Ng, Giàng A X là đúng quy định.

Về nguồn gốc 0,50 gam Thuốc phiện thu giữ của Giàng A X, X khai số Thuốc phiện được Giàng A C đưa cho X để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã T hành đối chất giữa Giàng A C và Giàng A X nhưng Cửa không thừa nhận việc đưa Thuốc phiện cho Giàng A X như lời khai của X. Ngoài lời khai của X không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên chưa đủ căn cứ quy kết khối lượng 0,50 gam Thuốc phiện Giàng A X tàng trữ trái phép là của Giàng A C đưa để X sử dụng. Do vậy không có căn cứ xử lý Giàng A C về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 251; các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Giàng A C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy; 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái

phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020.

[2] Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vàng Thị X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Vàng Thị X 08 (Tám) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020.

[3] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 Bì niêm phong đựng 4,99 gam Thuốc phiện; 01 Bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Heroine và 219,94 gam Thuốc phiện.

Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì Công an huyện Than Uyên, bên trong đựng 02 mảnh nilon màu trắng; 01 tờ giấy lịch, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 Phong bì Công an huyện Than Uyên, bên trong đựng 01 lọ nhựa màu trắng, 01 túi nilon màu đen, 02 túi nilon màu hồng, 01 túi nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 Phong bì Công an huyện Than Uyên, bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 Phong bì Công an huyện Than Uyên, bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 túi vải; 01 cân tiểu ly; 01 bộ bàn đèn.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Vàng Thị X số tiền 2.405.000 đồng. (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 01 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu*).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Giàng A C, Vàng Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo;
- UBND xã Phúc Than
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA****Quàng Thị Phương**

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo;
- UBND xã Phúc Than
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

**Quàng Thị Phương**

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*